

Bản án số: **165/2022/HS-ST**
Ngày: 28/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Phương Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Thảo, bà Nguyễn Thị Bích Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang D- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn D, sinh năm 1979. ĐKKHKT và chỗ ở: Khu Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn G và bà Phạm Thị T. Bị cáo đã ly hôn và có 01 con. Tiền án, tiền sự: Chưa. Nhân thân:

- Tại Bản án số 75/STHS ngày 15/8/2002, bị TAND thành phố Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (*đã xóa án tích*).

- Tại Bản án số 115 ngày 14/11/2002, bị TAND thành phố Hải Dương xử phạt 33 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 75/STHS ngày 15/8/2002 của TAND thành phố Hải Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 42 tháng tù (*chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/11/2005, đã xóa án tích*).

- Tại Bản án số 12/2008/HSPT ngày 26/02/2008, bị TAND tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (*chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2010, đã xóa án tích*).

- Tại Bản án số 47/2015/HSST ngày 31/3/2015, bị TAND thành phố Hải Dương xử phạt 39 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (*chấp hành xong hình phạt từ ngày 13/02/2018, đã xóa án tích*).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/6/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

*** Bị hại:**

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số 24 L, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh Vũ Xuân T, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số 138 L, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Chị Phùng Thị H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 164 H, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Chị Nguyễn Đào Mỹ N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 4/217 H, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Chị Trần Lan P, sinh năm 1987. Địa chỉ: 378 P, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số 19/96 L, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 50 N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Chị Vũ Thị H, sinh năm 1986. ĐKKHKT: Số 15 khu Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Địa chỉ: Số 56 L, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh Vương Văn S, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số 19 T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh Hoàng Mạnh H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số 32/29 P, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh Phạm Đình D, sinh năm 1990. Địa chỉ: Lô 51.3.12 khu đô thị T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh Đoàn Đức K, sinh năm 1995. ĐKKHKT: xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Địa chỉ: Lô 21.54 khu đô thị phía T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Chị Tăng Thị S, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số 99 N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số 12/9 T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Chị Bùi Trương Minh N, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 212 N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 11/90 T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Chị Vũ Thị S, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 9/14/72 T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 5/217 H, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh A (quốc tịch Ghana). Địa chỉ: Số 04 L, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Trần Thị Ánh N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn M, xã Q, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 163 T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Chị Đoàn Thị Bích T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 48 L, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Chị Lương Đan T, sinh năm 2004. Địa chỉ: Số 16/61 H, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh Trương Thanh N, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số 20/177 Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Anh Vũ Trí T, sinh năm 1975. Địa chỉ: Lô 112.4.18 khu đô thị T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 101 Đ, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có việc làm và muốn có tiền chi tiêu cá nhân, Phạm Văn D mang theo 01 xà cây bằng sắt xoắn dài 80 cm, có một đầu mở dẹt cong, một đầu dẹt thẳng; 01 đèn pin nhãn hiệu Police AH-8863; 01 cuộn băng dính và 01 chiếc kéo bằng kim loại sáng màu, cán bọc nhựa màu vàng đen rồi đi bộ trên các khu phố ở thành phố H, tỉnh Hải Dương với mục đích tìm nhà dân có sơ hở để chiếm đoạt tài sản. Trong khoảng thời gian từ ngày 16/3/2021 đến ngày 13/6/2022, D đã thực hiện 24 vụ chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố H, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, D đi đến nhà chị Nguyễn Thị M ở số nhà 15 thông với số nhà 17 L, phường T thì thấy cửa lách phía sau nhà số nhà 17 có 1 cánh bằng sắt được dán giấy, trên cánh cửa có 01 ô thoáng, kích thước 15x15cm bịt bằng tôn. D dùng tay cậy miếng tôn này ra và dùng chiếc xà cây cậy bung khóa cửa phía trong rồi đi vào trong để đi sang số nhà 15, lên phòng ngủ tầng 2 phía trước thì nhìn thấy trên giường có để chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 3510 (P112F002). D lấy chiếc máy tính xách tay này rồi đi xuống tầng 1 và đi ra ngoài bằng cửa phía sau. Sau đó D mang chiếc

máy tính xách tay bán cho một hiệu cầm đồ ở huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (không nhớ tên và địa chỉ quán) được số tiền 7.200.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 3510 (P112F002) giá trị 17.140.200đ.

Vụ thứ 2: Khoảng 03 giờ ngày 16/3/2021, D đi đến nhà anh Vũ Xuân T ở 138 L, phường T, dùng xà cày cạy cửa sổ tầng 1 để vào trong nhà và chiếm đoạt 01 chiếc Macbook của anh Vũ Xuân T. Sau đó D mượn xe máy nhãn hiệu Honda Vision (không nhớ biển số) của bạn mới quen tên là Lan (không nhớ họ tên, địa chỉ) mang bán cho anh Nguyễn Anh Đ chiếc Macbook nhưng anh Đ không mua vì kiểm tra thấy máy đời cũ nên D cho anh Đ chiếc Macbook. Anh Đ đã tháo rời các phụ kiện của máy và thay thế phụ kiện cho máy của khách (không biết tên, địa chỉ), không nhớ giá tiền bán các phụ kiện thay thế.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 máy tính bảng Macbook Pro, màu ghi xám, màn hình 13 inch, Core i5, Ram 12Gb, SSD 128 Gb, giá trị 5.400.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 19/7/2021, D đi đến nhà chị Phùng Thị H ở 164 H, phường T thì thấy cửa sổ trên tầng 2 mở. D tìm được chiếc thang tre của nhà đang xây dựng gần khu vực này rồi lấy thang tre trèo lên và thấy chiếc điều khiển cửa cuốn đặt trên mặt bàn trong phòng. D dùng băng dính 2 mặt dán vào đầu que tre dài khoảng 04m tìm được ở khu vực gần đây rồi trèo lên đưa đầu que có dính băng dính lấy điều khiển cửa cuốn. Sau đó D dùng điều khiển mở cửa cuốn vào trong nhà, lên phòng ngủ phía ngoài tầng 3 thấy có chị H đang ngủ trên giường, D lấy được 01 điện thoại SamSung màu tím và 01 túi xách nữ để trên mặt bàn rồi vào phòng ngủ tầng 4 lấy được 01 túi xách nữ màu xám để ở đầu giường. Khi D đang lục tìm thì bị chị H phát hiện hô hoán. D mang theo số tài sản trên bỏ chạy ra ngoài và lục tìm bên trong 02 túi xách có 01 điện thoại Nokia 1280, 02 căn cước công dân, 01 thẻ ATM. D đã vớt 02 chiếc túi xách cùng 02 căn cước công dân, 01 thẻ ATM nhưng không nhớ địa điểm. Đến sáng cùng ngày, D ra khu vực ngã tư Bến Hàn, thành phố Hải Dương bán cho một người đàn ông không quen biết 01 điện thoại SamSung, 01 điện thoại Nokia 1280 được tổng số tiền 1.000.000 đồng và đã tiêu sài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 điện thoại Nokia 1280, màu đen trị giá 150.000đ; 01 chiếc điện thoại SamSung Galaxy J500H màu tím trị giá 157.170đ; 01 túi xách nữ màu xám, chất liệu giả da, kích thước 50x25cm, có 01 quai đeo và 01 quai xách trị giá 128.000đ; 01 túi xách nữ màu đen chất liệu giả da, kích thước 45x30cm, có 01 quai đeo trị giá 86.484đ; phí, lệ phí làm lại hai sim số 0962241087, 0904246450 là 40.000đ; phí, lệ phí

cấp lại 02 căn cước công dân là 70.000đ; phí, lệ phí làm lại 01 thẻ ATM (thẻ nội địa) ngân hàng Vietcombank là 0đ.

Vụ thứ 4: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/8/2021, D đi đến nhà chị Nguyễn Đào Mỹ N ở 4/217 H, phường T và dùng xà cày đẩy cửa cuốn lên, dùng 5 viên gạch kê dưới mép cửa cuốn rồi chui vào trong. Sau đó D mở cửa hậu tầng 1 và đi lên tầng 2, vào gian ngủ phía sau lấy được 01 con lợn đất của chị N để trên kệ kê gần đầu giường. Khi D đang soi tìm tài sản ở phòng ngủ đối diện thì bị chị N phát hiện, D ôm con lợn đất bỏ chạy xuống tầng 1, đi lối cửa hậu ra đường Phạm Văn Đồng. Sau đó D đập vỡ con lợn đất lấy được số tiền 2.300.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 con lợn đất kích thước khoảng 25 x 30 cm, màu vàng, giá trị 16.000đ.

Vụ thứ 5: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 06/9/2021, D đi đến nhà chị Trần Lan P ở 378 P, phường T thì thấy cửa lách có 1 cánh bằng khung sắt bịt kín tôn. D soi đèn pin kiểm tra, nhìn qua kẽ hở thấy cửa chốt ngang phía trong, D luồn mũi kéo qua kẽ hở kẹp vào thanh chốt phía trong đẩy then cài ra rồi đi vào trong. Cửa phía trong là cửa xếp sắt không khóa, D mở cửa vào trong nhà soi lục tìm trong tủ thuốc, ngăn kéo bàn làm việc, trong ví da ở túi quần treo trên móc quần áo trước cửa nhà vệ sinh và lấy được trong ví da số tiền 1.000.000đ.

Vụ thứ 6: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 13/9/2021, D đi đến nhà anh Nguyễn Đức T ở 19/96 L, phường T và dùng xà cày đẩy cửa cuốn lên, dùng 6 viên gạch kê dưới mép cửa cuốn rồi chui vào trong nhà. D dùng đèn pin của điện thoại soi tìm và lấy được 01 đồng hồ đeo tay nam nhãn hiệu Seiko của anh Thuận để ở ô trang trí gian bếp tầng 1 rồi ra ngoài. D nghĩ đồng hồ không giá trị nên đã vứt đi.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 đồng hồ nam đeo tay dây kim loại màu trắng, nhãn hiệu Seiko SNE363P1S trị giá 2.254.200đ.

Vụ thứ 7: Khoảng 03 giờ 15 phút ngày 13/9/2021, D đi đến nhà chị Nguyễn Thị Hải Y ở 50 N, phường T và dùng xà cày đẩy cửa cuốn lên, dùng gạch kê dưới mép cửa cuốn và chui vào trong nhà. D mở cửa lách phía sau nhà rồi đi lên tầng 2 vào phòng ngủ phía trước bật đèn ngủ thấy vợ chồng chị Y đang ngủ. D quan sát và lấy ở trên kệ tivi 01 điện thoại Iphone XS màu vàng, 01 điện thoại Iphone X màu ghi cầm ở tay thì bị chị Y phát hiện. D cầm theo 02 điện thoại chạy xuống tầng 1, đi qua cửa sau chạy thoát. Khi bỏ chạy D làm rơi 1 chiếc điện thoại Iphone XS (không nhớ vị trí). D thuê taxi (không nhớ hãng, biển số) đi bán chiếc điện thoại Iphone X cho 1 hiệu cầm đồ ở huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (không nhớ tên và địa chỉ quán) được số tiền 1.700.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 điện thoại

IphoneX, màu trắng, dung lượng 64Gb trị giá 1.518.000đ; 01 điện thoại Iphone XS, màu vàng, dung lượng 64Gb trị giá 1.879.800đ.

Vụ thứ 8: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 09/10/2021, D đi đến nhà chị Vũ Thị H ở 56 L, phường T và dùng xà cày đẩy cửa cuốn lên, kê gạch dưới mép cửa cuốn rồi chui vào trong. D dùng đèn pin của điện thoại soi vào phòng ngủ phía trước tầng 2 thấy chị H đang ngủ, bên cạnh để 02 điện thoại Samsung S9 Plus. D lấy 2 điện thoại này rồi tiếp tục vào phòng ngủ phía sau tầng 2 lấy được 01 máy tính xách tay Acer V3-571, màu đen trong túi xách để ở trong phòng gần cửa ra vào. Sau đó, D đi xuống tầng 1 mở cửa hậu đi ra ngoài. Su đó D đi xe khách (không nhớ hãng, biển số) đến khu vực cầu Rào, thành phố Hải Phòng và bán cho một hiệu cầm đồ (không nhớ tên, địa chỉ quán) 02 điện thoại được 7.000.000đ, chiếc máy tính xách tay được 4.000.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 máy tính xách tay Acer V3-571, màu đen, màn hình 15,6 inch; Ram 2Gb; điều trị Corie i3; ổ cứng 500Gb trị giá 898.000 đồng; 01 điện thoại Sam sung S9 Plus, 128Gb, màu đen trị giá 1.978.000 đồng; 01 chiếc điện thoại SamSung Galaxy S9 plus, màu đen, 64 Gb, không lắp sim trị giá 1.058.000 đồng; phí, lệ phí làm lại sim số 0987816019 là 25.000đ.

Vụ thứ 9: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 01/01/2022, D đi đến nhà anh Vương Văn S ở 19 T, phường T thì thấy cửa hậu có cửa phía ngoài là cửa Inox thiết kế chấn song thưa, phía trong là cửa kính không khóa. D dùng đèn pin soi vào trong thấy tầng 1 kê nhiều bàn ghế và thấy có 1 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Gaming G3, màu đen, không gấp của anh S để trên mặt bàn gần cửa hậu. D tìm được ở khu vực gần đây 1 đoạn dây thừng, buộc dây thừng vào đầu que tre cứng dài khoảng 4m tạo thành thòng lọng, đưa đầu dây vào trong móc vào phần gấp khúc của máy tính rồi đưa qua khe thanh chấn cửa Inox ra ngoài. Sau đó D đi xe khách (không nhớ hãng, biển số) đến khu vực bến xe Tam Bạc, Hải Phòng và bán chiếc máy tính cho một người đàn ông không quen biết được 6.000.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 máy tính xách tay Dell Gaming G3 15, màu đen, màn hình 15,6 inch; Ram 16Gb; Corie i7; ổ cứng 512Gb trị giá 25.191.000đ.

Vụ thứ 10: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 12/01/2022, D đi đến nhà anh Hoàng Mạnh H ở 32/29 P, phường T thì thấy cửa hậu có 2 lớp cửa, lớp cửa phía ngoài là cửa Inox, có 1 ô thoáng, phía trong chốt cài then ngang khóa. D dùng xà cày cạy bung khóa mở cửa, phía trong là lớp cửa khung nhôm kính không khóa, D mở cửa vào trong nhà và đi lên tầng 3 không lấy được tài sản gì. Khi đi xuống tầng 1 thấy có 02 chiếc ô tô CX5 và Chevrolet Spark đỗ cạnh nhau, D thấy kính chiếc xe ô tô Chevrolet Spark không đóng nên lấy được 01 đồng hồ Rolex, dây kim loại màu vàng của anh H để ở học phía dưới phanh tay của xe. Sau đó D

nghe có tiếng động nên bỏ chạy ra ngoài và đã vứt chiếc đồng hồ trên đường bỏ chạy (không nhớ vị trí).

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương: 01 đồng hồ đeo tay nam nhãn hiệu Rolex DAYJUST II 116233, dây kim 02 loại màu vàng trị giá 278.000đ.

Vụ thứ 11: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 12/01/2022, D đi đến nhà anh Phạm Đình D ở Lô 51.3/12 Khu đô thị T, phường T, thì thấy cửa phía sau là cửa lách có 1 cánh bằng Inox bít kín tôn, có lỗ thoáng kích thước khoảng 12x10cm. D soi đèn pin qua ô thoáng thấy trên mặt bàn để chùm chìa khóa nên lấy 1 que tre khô dài 04m tìm được ở khu vực gần đấy rồi đưa qua lỗ thoáng móc chiếc chìa khóa ra ngoài. D dùng chiếc chìa khóa mở khóa cửa hậu rồi đi vào trong nhà và lấy được 01 điện thoại Sam sung S9 Plus, màu xanh dương của anh Phạm Đình D để trên bàn bếp tầng 1. Đến sáng cùng ngày, D ra khu vực ngã tư Bến Hàn, thành phố Hải Dương bán cho một thanh niên không quen biết chiếc điện thoại trên được 2.000.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 điện thoại Sam sung S9 Plus, 64 Gb, màu xanh dương trị giá 1.058.000đ; phí, lệ phí làm lại sim số 0968953247 và 0943707161 là 50.000đ.

Vụ thứ 12: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 17/01/2022, D đi đến văn phòng của anh Đoàn Đức K ở Lô 21.54 Khu đô thị phú T, phường T thì thấy cửa phía sau là cửa lách có 02 lớp cửa, lớp cửa ngoài 1 cánh bằng Inox thiết kế chắn song thưa, có then cài khóa ngang phía trong, lớp cửa trong là cửa gỗ. D dùng xà cày cạy bung khóa mở được cửa vào trong lấy được 01 túi xách đựng 1 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, 01 túi xách đựng 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP của anh K để trên mặt bàn tầng 1. Sau đó D mang bán 02 máy tính xách tay này cho một hiệu cầm đồ ở Hải Phòng (không nhớ tên, địa chỉ quán) được 5.000.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 3567, màu đen, màn hình 15,6 inch; Ram 6Gb; Corie i5; ổ cứng 128 Gb trị giá 5.520.000đ; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Spectre XT Pro 13, màu ghi, màn hình 13,3 inch; Ram 4Gb; Corie i5; ổ cứng 128 Gb trị giá 1.500.000đ; 01 chiếc túi xách đựng máy tính xách tay không nhãn mác, chất liệu vải dù, kích thước 20x15cm trị giá 46.900đ; 01 chiếc túi xách đựng máy tính xách tay không nhãn mác, chất liệu vải dù, kích thước 20x15cm, trị giá 37.100đ.

Vụ thứ 13: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 02/02/2022, D đi đến nhà chị Tăng Thị S ở 99 N, phường T thì thấy cửa cuốn không đóng hết. D dùng xà cày đẩy cửa cuốn lên và kê gạch dưới mép cửa cuốn rồi chui vào trong nhà. D dùng đèn pin soi lấy được số tiền 1.000.000đ của chị S để trong túi xách da màu đen đặt trong giá để đồ trên kệ tầng 1.

Vụ thứ 14: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 04/4/2022, đi đến nhà anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 1972 ở 12/9 T, phường T, thấy cửa phía sau là cửa 1 cánh bằng sắt bịt kín. D kiểm tra thấy cửa này không chốt khóa nên mở cửa vào trong tầng 1 rồi soi đèn pin lục tìm tài sản và lấy được 01 điện thoại Samsung A31, màu đen của anh C để trên kệ tivi tầng 1. D lên tầng 2 vào phòng ngủ thì bị anh Cảnh phát hiện nên đã bỏ chạy ra ngoài. Sau đó D thuê taxi (không nhớ hãng, biển số) đi đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại Đông mobile của anh Nguyễn Anh Đ bán chiếc điện thoại được 1.700.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 điện thoại Samsung A31, màu đen, 64Gb, lắp sim 0913611467 trị giá 2.958.000đ; phí, lệ phí làm lại sim số 0913611467 là 25.000đ.

Vụ thứ 15: Khoảng 03h45' ngày 04/4/2022, D đi đến cửa hàng của chị Bùi Trương Minh N ở số 212 N, phường T và thấy có một cửa lách có 1 cánh phía ngoài bằng kim loại dạng chấn song, cánh cửa phía trong bằng cửa gỗ khóa tay ngang. D thò tay qua khe hở chấn song cửa, kiểm tra cửa sắt chỉ cài then ngang không khóa, cửa gỗ không khóa nên mở cửa vào trong nhà lên tầng 2 vào phòng ngủ thấy chị N đang nằm ngủ trên giường, bên cạnh để 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu trắng. D lấy chiếc điện thoại này rồi đi xuống tầng 1 lấy được 06 hộp yến nhãn hiệu HH Mom. Sau đó, D thuê taxi (không nhớ hãng, biển số) đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại Đông mobile của anh Nguyễn Anh Đ, bán cho anh Đ 01 điện thoại Iphone 12 Promax được 7.300.000đ. D đã sử dụng hết 06 hộp tổ yến.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu trắng, 128 Gb trị giá 17.773.000đ; 06 hộp tổ yến nhãn hiệu HH Mom, loại 100g/hộp trị giá 29.400.000đ; phí, lệ phí làm lại sim số 0343558961 là 25.000đ.

Vụ thứ 16: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 10/4/2022, D đi đến phía sau nhà chị Nguyễn Thị H ở 11/90 T, phường T và thấy cửa lách có 2 lớp, lớp cửa ngoài là cửa inox phía trên bịt bằng cánh, cài then ngang phía trong. D dùng kéo dây then cài mở được cửa, kiểm tra lớp cửa thứ 2 không chốt khóa nên mở cửa vào trong. D đeo găng tay, cầm đèn pin soi vào phòng ngủ tầng 3 thấy chị Hoài đang ngủ; D lục tìm và lấy được 01 con lợn đất màu đỏ, 01 đồng hồ đeo tay nam nhãn hiệu Bentley để tại mặt kệ tivi. Sau đó D mang con lợn đất ra khu vực phía sau đập vỡ và lấy được số tiền 2.100.000đ. D thuê taxi (không nhớ hãng, biển số) đi đến cửa hàng của anh Nguyễn Anh Đ và bán chiếc đồng hồ cho anh Đ được số tiền 700.000đ. Ngày 25/6/2022, anh Đ giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương 01 đồng hồ nhãn hiệu Bentley BL1831, dây kim loại màu bạc, mặt đồng hồ màu xanh, viền màu bạc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND TP. Hải Dương kết luận: 01 con lợn đất màu đỏ, kích thước khoảng 25 x 30 cm trị giá 16.000đ; 01 đồng hồ đeo tay nam nhãn hiệu Bentley BL1831 trị giá 2.790.000đ.

Vụ thứ 17: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 17/4/2022, D đi đến nhà chị Vũ Thị S ở 9/14/72 T, phường T, thành phố H và thấy cửa hậu có 1 cánh phía ngoài bằng Inox, phía dưới bị khóa, phía trên hàn các thanh chắn thừa, luồn tay qua được. D kiểm tra thấy cài then ngang khóa bên trong nên dùng xà cày đưa qua khe thanh chắn cạy bung chốt mở cửa; cửa phía trong bằng nhôm kính không khóa. D mở cửa vào trong, soi đèn lục tìm và lấy được 01 điện thoại Iphone 6s plus, 01 điện thoại Sam sung Note 4 của chị S ở phòng ngủ tầng 2. Sau đó D đi ra khu vực ngã tư Bến Hàn, thành phố Hải Dương và bán 02 điện thoại cho một người nam giới không quen biết được 900.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 điện thoại Iphone 6S Plus, 16 Gb, màu ghi trị giá 798.000đ; 01 điện thoại samsung note 4, 32 Gb, màu đen trị giá 400.000đ.

Vụ thứ 18: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/5/2022, D đi đến nhà chị Trần Thị H ở 5/217 H, phường T và quan sát thấy cửa hậu 1 cánh bằng sắt, trên cánh cửa hàn tôn kín, ở phần giữa chia thành 2 ô cửa mở ra ngoài, mép giữa của cánh cửa bên phải bị cong vênh buộc bằng dây thép. D dùng kéo xoay cắt đứt dây buộc làm tấm tôn bị bung ra tạo khe hở rộng vừa tay thò vào trong rút chốt mở cửa vào trong nhà. D dùng đèn pin soi vào phòng ngủ phía trước tầng 2 lấy được 01 điện thoại Sam sung Galaxy J4+, màu đen và 01 máy tính bảng Ipad air2, màu hồng trên mặt kê kê cạnh đầu giường rồi vào phòng ngủ phía trước tầng 3 lấy được 01 điện thoại Samsung Galaxy M2, màu đen ở đầu giường. Sau đó D đi ra khu vực ngã tư Bến Hàn, thành phố Hải Dương bán cho một người nam giới không quen biết 01 điện thoại Sam sung Galaxy J4+, màu đen được 700.000đ, 01 máy tính bảng Ipad air2, màu hồng được 1.000.000đ, 01 điện thoại Sam sung Galaxy M2, màu đen được 1.000.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 máy tính bảng Ipad air 2, màu hồng, bản 64Gb, không lắp sim trị giá 1.798.000đ; 01 điện thoại Samsung Galaxy J4+, màu đen, bản 16Gb trị giá 887.700đ; 01 điện thoại Samsung Galaxy M2, màu đen, bản 16Gb trị giá 1.434.000đ; phí, lệ phí làm lại hai sim số 0833.632.447, 0379.412.438 là 50.000đ.

Vụ thứ 19: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, D đi đến văn phòng làm việc của anh A, quốc tịch Ghana ở số nhà 04 L, phường T và quan sát thấy cửa kính chỉ khép, không chốt khóa. D mở cửa vào trong, đi lên phòng ngủ tầng hai thấy bật điện, quan sát trên giường thấy anh A đang ngủ; D lấy được 01 điện thoại nhãn hiệu REALME 9A màu xám, 01 Ipad 7 màu hồng, 01 Ipad 2 màu

bạc, 01 laptop LENOVO G50 màu bạc để trên mặt bàn của anh A. Sau đó D thuê taxi (không nhớ hãng, biển số) đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại Đông mobile của anh Nguyễn Anh Đ bán cho anh Đ chiếc điện thoại di động REALME màu xám được 700.000đ, 01 chiếc Ipad 7 màu hồng được 1.100.000đ, 01 chiếc laptop LENOVO màu bạc được 300.000đ. Anh Đ không mua 01 chiếc Ipad 2 màu bạc do đòi cũ mua nên D cho anh Đ. Anh Đ đã bán cho khách (không nhớ tên, địa chỉ) chiếc điện thoại di động REALME màu xám, chiếc Ipad 7 màu hồng và 01 chiếc laptop Lenovo màu bạc (không nhớ giá bán các tài sản là bao nhiêu). Chiếc Ipad 2 màu bạc anh Đ đã dỡ rời các phụ kiện của máy còn dùng được thay thế phụ kiện cho máy khác của khách (không nhớ tên, địa chỉ), không nhớ giá tiền bán thay thế các phụ kiện đó.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND TP. Hải Dương kết luận: 01 điện thoại Redmi 9A, dung lượng 32Gb, màu xám, không lắp sim trị giá 1.453.836đ; 01 máy tính bảng Ipad 7, dung lượng 32Gb, màu hồng, không lắp sim trị giá 2.756.000đ; 01 máy tính bảng Ipad 2, dung lượng 32Gb, màu bạc, không lắp sim trị giá 378.000đ; 01 máy tính xách tay Lenovo G50, màu bạc, cấu hình: chip xử lý Core I3 (4030U), Ram 4Gb, dung lượng: 750 Gb, màn hình 15,6 inch trị giá 1.120.000đ.

Vụ thứ 20: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/6/2022, D đi taxi (không nhớ hãng, biển số) từ khu vực trước cửa nhà nghỉ T, phường T, đến đoạn đường T đối diện quán Karaoke H, thành phố H. Khi đi đến đường T, phường T, D quan sát thấy trên tầng hai cửa hàng của chị Trần Thị H ở nhà số 163 T, phường Thông đóng cửa. D trèo cột điện gần quán lên tầng hai và đi vào trong nhà rồi đi xuống tầng 1 lấy được 02 chiếc điện thoại Iphone 6S plus, 01 điện thoại Iphone 11; tại phòng ngoài tầng một lấy được 02 laptop nhãn hiệu HP, 01 chiếc Ipad 10 của chị Hiền. D cầm số tài sản trên ra ban công tầng hai trèo cột điện xuống. Sau đó D thuê taxi (không nhớ hãng, biển số) mang đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại Đông mobile của anh Nguyễn Anh Đ và bán cho anh Đ 01 chiếc điện thoại Iphone 11 với giá 5.000.000đ và 01 chiếc laptop nhãn hiệu HP với giá 300.000đ, 01 chiếc laptop nhãn hiệu HP với giá 2.300.000đ, 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus với giá 600.000đ, 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus với giá 400.000đ. Chiếc Ipad 10 D sử dụng rồi sau đó bán cho một hiệu mua bán điện thoại cũ ở Hà Nam (không nhớ tên và địa chỉ quán này) được 5.000.000đ. Anh Đ đã bán lại các tài sản của D cho khách nhưng không nhớ tên, địa chỉ và giá bán tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu ghi, dung lượng 16Gb trị giá 798.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu ghi, dung lượng 32Gb trị giá 878.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, dung lượng 256Gb trị giá 8.373.300đ; 01 máy tính bảng Ipad 10.2, màu bạc, bản Wifi, dung lượng 256Gb trị giá 11.672.100đ; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, model: 15s-fq2561TU-46M29PA, màu bạc, Chip xử lý Core I5 (113:G7), Ram 32Gb, dung lượng ổ

cứng 512Gb, màn hình 15,6 inch trị giá 8.514.000đ; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, model: EliteBook 820, màu đen, Chip xử lý Core I5 (4200U), Ram: 6Gb, dung lượng ổ cứng 128Gb, màn hình 12,5 inch trị giá 1.138.000đ; phí, lệ phí làm lại các sim số 0355671564, 0978607817, 0962445707 là 75.000 đồng.

Vụ thứ 21: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 10/6/2022, D đi đến nhà chị Đoàn Thị Bích T ở 48 L, phường T, thành phố H và quan sát thấy cửa hậu có 1 cánh phía ngoài bằng Inox, thiết kế hàn các thanh chắn thừa luồn tay được. D kiểm tra thấy cài then ngang khóa bên trong nên dùng xà cầy cạy bung khóa mở cửa này ra; lớp cửa trong là cửa khung nhôm tay khóa dạng nắm tròn, D dùng tay giật mạnh tay khóa mở được chốt vào trong nhà. D dùng đèn pin soi lục tìm lấy được 01 túi xách da để tại chân cầu thang tầng 1 và 01 đồng hồ nữ đeo tay dây kim loại màu vàng, nhãn hiệu NAKZEN. Sau đó D tìm trong túi xách lấy được số tiền 1.000.000đ rồi cho chiếc đồng hồ vào trong túi xách vứt đi (không nhớ vị trí).

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 đồng hồ nữ đeo tay dây kim loại màu vàng, nhãn hiệu NAKZEN 33mm, SS8310LD-3 trị giá 901.170đ; 01 túi xách nữ màu đen chất liệu giả da, kích thước 40x30cm, có 01 quai đeo trị giá 134.500đ.

Vụ thứ 22: Khoảng 03 giờ ngày 10/6/2022, D đi đến nhà chị Lương Đan T ở 16/61 H, phường T và quan sát thấy cửa hậu có lớp cửa ngoài bằng Inox hàn bằng các thanh chắn dọc thừa luồn tay qua được và chốt cài then ngang khóa trong. D dùng xà cầy cạy bung khóa cửa mở cửa; tiếp đó là lớp cửa gỗ tay nắm ngang không khóa nên mở cửa vào trong nhà. D lấy được 01 điện thoại iPhone 8 Plus, màu vàng ở trên giường phòng ngủ tầng 3, 01 túi xách bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, màu ghi xám ở ngăn kéo bàn học tầng 2. Sau đó, D thuê taxi (không nhớ hãng, biển số) mang bán cho anh Nguyễn Anh Đ 01 laptop nhãn hiệu HP màu xám với giá 2.200.000đ và 01 điện thoại di động Iphone 8 plus với giá 1.500.000đ. Anh Đ đã bán cho khách (không nhớ tên, địa chỉ) chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus (không nhớ số tiền). Ngày 25/6/2022, anh Đ tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP 1040 G1, màu ghi xám.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 chiếc túi xách đựng máy tính xách tay nhãn hiệu HP, kích thước 43x29cm, chất liệu vải pha nylon trị giá 14.000đ; 01 điện thoại iPhone 8 Plus, màu vàng, 64 Gb trị giá 1.198.000đ; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP 1040 G1, màu ghi xám, màn hình inch; Ram 8Gb; Corie i5; ổ cứng 256Gb trị giá 1.878.000đ; phí, lệ phí làm lại sim số 0911326257 là 25.000đ.

Vụ thứ 23: Khoảng 21 giờ ngày 12/6/2022, D điều khiển xe máy Honda SH, biển số 90B5 - 002.61 của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988, HKTT: xã A,

huyện B, tỉnh Hà Nam chở chị H vào nhà nghỉ T, phường T để nghỉ. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/6/2022, D chở chị H đi chơi quanh khu vực phường T. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 13/6/2022, khi đến khu vực Đ, phường T thì D dừng xuống xe bảo đi về nhà, còn chị H đi xe máy quay lại nhà nghỉ Trúc Lâm nghỉ. Khoảng 03 giờ cùng ngày, D mang theo 01 thanh sắt xoắn, dài khoảng 80cm, một đầu dẹt cong, một đầu dẹt thẳng, 01 kéo, 01 đèn pin đi đến nhà anh Trương Thanh N ở 20/177 Đ, phường T và quan sát hấy cửa nhà khóa ngoài. D dùng thanh sắt cạy bung tại móc khóa và đi vào trong nhà không thấy có ai. D soi đèn pin tìm tài sản và lấy được 01 chiếc Ipad mini3 để ở đầu giường gian trong, 01 chiếc đồng hồ nam đeo tay dây da nhãn hiệu OlymPianus ở phòng khách, 01 lọ nước hoa nhãn hiệu SAUVAGE, loại 100ml và 01 lọ nước hoa nhãn hiệu Bleu de Chanel, loại 100ml trong tủ ở phòng ngủ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 27 ngày 14/6/2022, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 Ipad mini3, Imei1: 355893063081441, 16Gb trị giá 1.070.000đ; 01 đồng hồ nam đeo tay dây da nhãn hiệu Olym Pianus, Automatic 990142AG Japanmovement Sapphire trị giá 1.300.000đ; 01 lọ nước hoa nhãn hiệu SAUVAGE Parfum, loại 100ml trị giá 1.980.000đ; 01 lọ nước hoa nhãn hiệu Bleu de Chanel EDP, loại 100ml trị giá 335.000đ.

Vụ thứ 24: Khoảng 03 giờ 45 phút ngày 13/6/2022, D đi đến nhà anh Vũ Trí T ở Lô 112.4.18 Khu đô thị T, phường T và quan sát thấy phía sau nhà đóng cửa sắt kín, cài then bên trong. D dùng kéo lòn qua khe hở kẹp đẩy thanh chốt ngang bên trong và mở được cửa vào trong nhà. D lục soát lấy 01 chiếc túi xách màu xanh, bên trong túi xách có số tiền 90.000đ, 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 đăng ký xe máy nhãn hiệu Vespa biển số 34B3-045.83, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank đều mang tên chị Hòa Thị H (là vợ anh T); 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank đều của anh T và 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên con trai anh Tiến là Vũ Trí Đ, 01 điện thoại Xiaomi Redmi note 10 Pro, lắp sim số 0904018466 và 0763415628, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam sung Galaxy A71, lắp 2 sim số 0329699651 và 0972521163; 01 đồng hồ nữ đeo tay dây kim loại màu vàng, nhãn hiệu Omega Stainless Steel back 60099L ở mặt bàn trang điểm cạnh giường tầng 2 và lấy được 01 đồng hồ nam đeo tay dây kim loại nhãn hiệu Selko điện tử Movement Japan 7D1804 ở trên kệ tivi tầng 1.

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 13/6/2022, D cho số tài sản giấy tờ vừa chiếm đoạt được vào trong túi xách, cất chiếc kéo vào trong túi quần, cầm thanh sắt đi bộ ra chân cầu L hướng thành phố H đi huyện G rồi để thanh sắt ở rìa đường và gọi điện thoại cho chị H ra đón. Khi D vừa gặp chị H thì bị tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Hải Dương cùng Công an phường T, thành phố Hải Dương kiểm tra hành chính, phát hiện sự việc và thu giữ vật chứng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 27 ngày 14/6/2022, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 túi xách màu xanh, kích thước dài 27cm, rộng 17cm, cao 15cm, khóa bấm, có 01 quai đeo (không nhãn hiệu trị giá 355.500đ; 01 điện thoại Xiaomi Redmi note 10 Pro, 8G/128GB, Imei: 860955056850716/02, Imei2: 860955056850724/02 trị giá 4.492.500đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A71, 8Gb, Imei1: 353408112193170, Imei2: 353409112193178 trị giá 1.258.000đ; 01 đồng hồ nữ đeo tay dây kim loại màu vàng, nhãn hiệu Omega DeVille trị giá 160.000đ; 01 đồng hồ nam đeo tay dây kim loại nhãn hiệu Selko Premier Perpetual trị giá 110.000đ; lệ phí cấp lại 02 căn cước công dân là 140.000đ; phí cấp lại 03 thẻ bảo hiểm y tế và làm lại 02 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank (thẻ nội địa) là 0đ; lệ phí cấp lại 01 giấy phép lái xe hạng A1 là 135.000đ; lệ phí cấp lại 01 đăng ký xe máy nhãn hiệu Vespa, biển số 34B3-045.83 là 50.000đ; phí làm lại 02 sim Viettel (0329699651; 0972521163) là 50.000đ; phí làm lại hai sim số Mobiphone (0904018466; 0763415628) là 30.000đ.

Quá trình điều tra: Phạm Văn D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Anh Nguyễn Anh Đ khai có mua một số tài sản của D nhưng không nhớ thời gian mua, đặc điểm tài sản và đã bán tài sản cho khách nhưng không nhớ tên, địa chỉ người mua, số tiền bán tài sản. Một số khóa cửa bị hỏng nhưng vì giá trị không lớn nên các bị hại không yêu cầu định giá và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo D 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 thanh sắt (xà cày); 01 đèn pin nhãn hiệu Police AH-8863; 01 chiếc điện thoại di động Nokia TA-1010; Imei: 355763109726640, màu đen, lắp sim số 0986946728.

Tại Cáo trạng số 140/CT-VKSTPHD ngày 30/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự (*viết tắt: BLHS*).

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát đã truy tố và trình bày bị cáo thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chữa bệnh, trang trải chi phí sinh hoạt hàng ngày của bản thân bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Phạm Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

- Xử phạt Phạm Văn D từ 06 năm 03 tháng đến 06 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/6/2022.

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại gồm chị Nguyễn Thị M 17.140.200đ; anh Vũ Xuân T 5.400.000đ; chị Phùng Thị H 631.654đ; chị

Nguyễn Đào Mỹ N 2.300.000đ; anh Nguyễn Đức T 2.254.200đ; chị Nguyễn Thị Hải Y 3.397.800đ; chị Vũ Thị H 3.959.000đ; anh Vương Văn S 25.191.000đ; anh Hoàng Mạnh H 278.000đ; anh Phạm Đình D 1.058.000đ; anh Đoàn Đức K 7.104.000đ; chị Tăng Thị S 1.000.000đ; anh Nguyễn Văn C 2.983.000đ; chị Bùi Trương Minh N 47.198.000đ; chị Nguyễn Thị H 2.116.000đ; chị Vũ Thị S 1.198.000đ; chị Trần Thị H 4.169.700đ; anh A 5.707.836đ; chị Trần Thị H 31.448.400đ; chị Đoàn Thị Bích T 2.035.670đ; chị Lương Đan T 1.237.000đ.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước giá trị chiếc điện thoại di động Nokia TA-1010; Imei: 355763109726640, màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo, 01 thanh sắt, 01 đèn pin và 01 sim điện thoại sim số 0986946728.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 16/3/2021 đến ngày 13/6/2022, Phạm Văn D đã thực hiện 24 hành vi chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố H, tỉnh Hải Dương với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là **184.307.460đ**. Cụ thể:

1. Chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị M 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell trị giá 17.140.200đ.

2. Chiếm đoạt của anh Vũ Xuân T 01 Macbook Pro trị giá 5.400.000đ.

3. Chiếm đoạt của chị Phùng Thị H 01 điện thoại Nokia 1280 trị giá 150.000đ; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J500H màu tím trị giá 157.170đ; 01 túi xách nữ màu xám trị giá 128.000đ; 01 túi xách nữ màu đen trị giá 86.484đ. Tổng = 521.654đ.

4. Chiếm đoạt của chị Nguyễn Đào Mỹ N 01 con lợn đất trị giá 16.000đ và số tiền 2.300.000đ. Tổng = 2.316.000đ.

5. Chiếm đoạt của chị Trần Lan P số tiền 1.000.000 đồng.

6. Chiếm đoạt của anh Nguyễn Đức T 01 đồng hồ nam đeo tay nhãn hiệu Seiko trị giá 2.254.200đ.

7. Chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Hải Y 01 điện thoại Iphone X trị giá 1.518.000đ; 01 điện thoại Iphone XS trị giá 1.879.800đ. Tổng = 3.397.800đ.

8. Chiếm đoạt của chị Vũ Thị H 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer V3-

571 trị giá 898.000đ; 01 điện thoại Sam sung S9 Plus trị giá 1.978.000đ; 01 chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy S9 plus trị giá 1.058.000đ. Tổng = 3.934.000đ.

9. Chiếm đoạt của anh Vương Văn S 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Gaming G3 trị giá 25.191.000đ.

10. Chiếm đoạt của anh Hoàng Mạnh H 01 đồng hồ đeo tay nam nhãn hiệu Rolex trị giá 278.000đ.

11. Chiếm đoạt của anh Phạm Đình D 01 điện thoại Sam sung S9 Plus trị giá 1.058.000đ.

12. Chiếm đoạt của anh Đoàn Đức K 01 chiếc túi đựng máy tính xách tay trị giá 46.900đ; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell trị giá 5.520.000đ; 01 chiếc túi đựng máy tính xách tay trị giá 37.100đ; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP trị giá 1.500.000đ. Tổng = 7.104.000đ.

13. Chiếm đoạt của chị Tăng Thị S số tiền 1.000.000đ.

14. Chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn C 01 điện thoại Samsung A31 trị giá 2.958.000đ.

15. Chiếm đoạt của chị Bùi Trương Minh N 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max trị giá 17.773.000đ; 06 hộp yếm nhãn hiệu HH Mom trị giá 29.400.000đ. Tổng = 47.173.000đ.

16. Chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H 01 con lợn đất màu đỏ trị giá 16.000đ; số tiền 2.100.000đ; 01 đồng hồ đeo tay nam nhãn hiệu Bentley trị giá 2.790.000đ. Tổng = 4.906.000đ.

17. Chiếm đoạt của chị Vũ Thị S 01 điện thoại Iphone 6S Plus trị giá 798.000đ; 01 điện thoại Sam sung Note 4 trị giá 400.000đ. Tổng = 1.198.000đ.

18. Chiếm đoạt của chị Trần Thị H 01 máy tính bảng Ipad air 2 trị giá 1.798.000đ; 01 điện thoại Samsung Galaxy J4+ trị giá 887.700đ; 01 điện thoại Samsung Galaxy M2 trị giá 1.434.000đ. Tổng = 4.119.700đ.

19. Chiếm đoạt của anh A 01 điện thoại Redmi 9A trị giá 1.453.836đ; 01 máy tính bảng Ipad 7 trị giá 2.756.000đ; 01 máy tính bảng Ipad 2 trị giá 378.000đ; 01 máy tính xách tay Lenovo trị giá 1.120.000đ. Tổng = 5.707.836đ.

20. Chiếm đoạt của chị Trần Thị H 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus trị giá 798.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus trị giá 878.000đ; 01 điện thoại Iphone 11 trị giá 8.373.300đ; 01 máy tính bảng Ipad trị giá 11.672.100đ; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP trị giá 8.514.000đ; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP trị giá 1.138.000đ. Tổng = 31.373.400đ.

21. Chiếm đoạt của chị Đoàn Thị Bích T 01 đồng hồ nữ đeo tay nhãn hiệu NAKZEN trị giá 901.170đ, 01 túi xách giả da trị giá 134.500đ, số tiền 1.000.000đ. Tổng = 2.035.670đ.

22. Chiếm đoạt của chị Lương Đan T 01 điện thoại Iphone 8 Plus trị giá 1.198.000đ, 01 túi đựng máy tính xách tay trị giá 14.000đ, 01 máy tính xách tay

nhãn hiệu HP trị giá 1.878.000đ. Tổng = 3.090.000đ.

23. Chiếm đoạt của anh Trương Thanh N 01 Ipad mini3 trị giá 1.070.000đ; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Olym Pianus trị giá 1.300.000đ; 01 lọ nước hoa nhãn hiệu Sauvage Parfum trị giá 1.980.000đ; 01 lọ nước hoa nhãn hiệu Bleu de Chanel EDP trị giá 335.000đ. Tổng = 4.685.000đ.

24. Chiếm đoạt của anh Vũ Trí T 01 túi xách trị giá 355.500đ, 01 điện thoại Xiaomi trị giá 4.492.500đ, 01 điện thoại Sam sung Galaxy A71 trị giá 1.258.000đ, 01 đồng hồ nữ đeo tay nhãn hiệu Omega trị giá 160.000đ, 01 đồng hồ nam đeo tay nhãn hiệu Selko trị giá 110.000đ, số tiền 90.000 đồng. Tổng = 6.466.000đ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự (*viết tắt: TNHS*), nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu sài mà không phải lao động nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi, quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của họ. Bị cáo không có nghề nghiệp; trong một thời gian ngắn, bị cáo liên tiếp thực hiện 24 hành vi chiếm đoạt tài sản và có 18 hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị trên 2.000.000đ và sử dụng nguồn tiền có được từ việc chiếm đoạt tài sản của người khác để duy trì cuộc sống của bản thân. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 184.307.460đ. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với các tình tiết định khung “có tính chất chuyên nghiệp” và “chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đ đến dưới 200.000.000đ” quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 173 BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo:* Bị cáo thực hiện 18 hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị trên 2.000.000đ nên phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Ngoài hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Trương Thanh N, anh Vũ Trí T, bị cáo tự khai nhận 22 hành vi chiếm đoạt tài sản khác; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại liên tục phạm tội đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung có hiệu quả. Hội đồng xét xử sẽ xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có tài sản có giá trị, không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối

với bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Cơ quan điều tra đã trả lại anh Trương Thanh N, anh Vũ Trí T các tài sản, giấy tờ bị chiếm đoạt; trả lại chị Nguyễn Thị H 01 đồng hồ nhãn hiệu Bentley; trả lại chị Lương Đan T 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP. Anh Trương Thanh N, anh Vũ Trí T, chị Trần Lan P, anh Nguyễn Anh Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự; chị Nguyễn Đào Mỹ N không yêu cầu bồi thường giá trị con lợn đất; anh Phạm Đình D không yêu cầu bồi thường chi phí làm lại sim điện thoại nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với các tài sản, giấy tờ bị chiếm đoạt không thu hồi được, các bị hại yêu cầu được bồi thường toàn bộ thiệt hại là có căn cứ và được chấp nhận. Vì vậy Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại giá trị tài sản bị chiếm đoạt và chi phí làm lại giấy tờ theo giá được xác định tại các kết luận định giá.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Bị cáo sử dụng 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 thanh sắt (xà cây); 01 đèn pin, 01 chiếc điện thoại di động lắp sim số 0986946728 để thực hiện tội phạm. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy đối với các đồ vật không có giá trị là 01 chiếc kéo, 01 thanh sắt, 01 đèn pin và 01 sim điện thoại số 0986946728; tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước giá trị chiếc điện thoại di động. Chị Nguyễn Thị H không biết và không tham gia thực hiện tội phạm cùng bị cáo nên được cơ quan điều tra trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Hoda SH màu đen, BKS 90B5-002.61 là phù hợp.

[5] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án và phải bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác:*

[6.1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[6.2] Anh Nguyễn Anh Đ mua lại tài sản của bị cáo nhưng không biết việc phạm tội của bị cáo; không xác định được lý lịch của người tên Lan và những người mua tài sản của bị cáo ở khu vực Bến Hàn, thành phố H; những người mua lại tài sản từ anh Đ nên không có căn cứ xử lý.

[6.3] Ngoài các tài sản do bị cáo chiếm đoạt và bị truy tố, xét xử trong vụ án này thì các bị hại còn trình bày bị mất các tài sản khác. Cụ thể chị Phùng Thị H trình bày bị mất 01 điện thoại Iphone 11 Pro max, màu xanh, lắp sim số 0962241087; chị Nguyễn Đào Mỹ N trình bày bị mất số tiền khoảng 17.700.000đ; chị Nguyễn Thị Hải Y trình bày bị mất 01 chỉ vàng ta 24K được làm hình ông Thần tài, 01 chỉ vàng ta 24K được làm hình con lợn, 01 đồng hồ nam đeo tay dây kim loại màu vàng nhãn hiệu OlymPianus Sportmaster, 01 đồng hồ nam đeo tay nhãn hiệu Omega De Ville OM074, 01 đồng hồ nam đeo tay nhãn hiệu Omega De Ville OM720; chị Trần Lan P trình bày bị mất số tiền 4.000.000đ; anh Hoàng Mạnh H trình bày bị mất 01 nhẫn chất liệu vàng tây 18K, trọng lượng 03 chỉ, mặt

nhẫn gắn giả đá màu đỏ; anh Phạm Đình D trình bày bị mất số tiền 4.000.000đ; chị Tăng Thị S trình bày bị mất số tiền 5.000.000đ; anh Nguyễn Văn C trình bày bị mất 01 đồng hồ nam đeo tay nhãn hiệu Orient, số tiền 1.900.000đ; chị Nguyễn Thị H trình bày bị mất số tiền 5.300.000đ; chị Vũ Thị S trình bày bị mất 01 điện thoại Samsung Note 9, 02 túi xách nữ, số tiền 29.000.000đ, 01 nhẫn vàng tây 18K, trọng lượng 01 chỉ; chị Trần Thị H trình bày bị mất 01 điện thoại Iphone 11, lắp sim Viettel số 0989.637.607 và số tiền 5.000.000đ; anh A trình bày bị mất 01 ví da nam, màu nâu, số tiền 800.000đ; chị Trần Thị H trình bày bị mất 01 đồng hồ đeo tay nam nhãn hiệu Casio, mã MTP-1375L-7AVDF và số tiền mất 5.500.000đ; chị Đoàn Thị Bích T trình bày bị mất 01 nhẫn chất liệu vàng tây 18K, trọng lượng 02 chỉ. Tuy nhiên bị cáo không thừa nhận chiếm đoạt những tài sản trên và tài liệu điều tra không đủ cơ sở xác định số tài sản bị mất theo lời khai của các bị hại nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt Phạm Văn D 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/6/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn D phải bồi thường cho các bị hại tổng số tiền **167.807.460đ**, gồm:

- Bồi thường cho chị Nguyễn Thị M 17.140.200đ (*mười bảy triệu một trăm bốn mươi nghìn hai trăm đồng*).

- Bồi thường cho anh Vũ Xuân T 5.400.000đ (*năm triệu bốn trăm nghìn đồng*).

- Bồi thường cho chị Phùng Thị H giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 521.654đ và chi phí làm lại 02 sim điện thoại là 40.000đ, chi phí cấp lại 02 căn cước công dân là 70.000đ. Tổng = 631.654đ (*sáu trăm ba mươi một nghìn sáu trăm năm mươi bốn đồng*).

- Bồi thường cho chị Nguyễn Đào Mỹ N 2.300.000đ (*hai triệu ba trăm nghìn đồng*).

- Bồi thường cho anh Nguyễn Đức T 2.254.200đ (*hai triệu hai trăm năm mươi bốn nghìn hai trăm đồng*).

- Bồi thường cho chị Nguyễn Thị Hải Y 3.397.800đ (*ba triệu ba trăm*

chín mươi bảy nghìn tám trăm đồng).

- Bồi thường cho chị Vũ Thị H giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.934.000đ và chi phí làm lại sim điện thoại là 25.000đ. Tổng = 3.959.000đ *(ba triệu chín trăm năm mươi chín nghìn đồng).*

- Bồi thường cho anh Vương Văn S 25.191.000đ *(hai mươi lăm triệu một trăm chín mươi một nghìn đồng).*

- Bồi thường cho anh Hoàng Mạnh H 278.000đ *(hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng).*

- Bồi thường cho anh Phạm Đình D 1.058.000đ *(một triệu không trăm năm mươi tám nghìn đồng).*

- Bồi thường cho anh Đoàn Đức K 7.104.000đ *(bảy triệu một trăm linh bốn nghìn đồng).*

- Bồi thường cho chị Tăng Thị S số tiền 1.000.000đ *(một triệu đồng).*

- Bồi thường cho anh Nguyễn Văn C giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.958.000đ và chi phí làm lại sim điện thoại là 25.000đ. Tổng = 2.983.000đ *(hai triệu chín trăm tám mươi ba nghìn đồng).*

- Bồi thường cho chị Bùi Trương Minh N giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 47.173.000đ và chi phí làm lại sim điện thoại là 25.000đ. Tổng = 47.198.000đ *(bốn mươi bảy triệu một trăm chín mươi tám nghìn đồng).*

- Bồi thường cho chị Nguyễn Thị H 2.116.000đ *(hai triệu một trăm mười sáu nghìn đồng).*

- Bồi thường cho chị Vũ Thị S 1.198.000đ *(một triệu một trăm chín mươi tám nghìn đồng).*

- Bồi thường cho chị Trần Thị H giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.119.700đ và chi phí làm lại 02 sim điện thoại là 50.000đ. Tổng = 4.169.700đ *(bốn triệu một trăm sáu mươi chín nghìn bảy trăm đồng).*

- Bồi thường cho anh A 5.707.836đ *(năm triệu bảy trăm linh bảy nghìn tám trăm ba mươi sáu đồng).*

- Bồi thường cho chị Trần Thị H giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 31.373.400đ và chi phí làm lại 03 sim điện thoại là 75.000đ. Tổng = 31.448.400đ *(ba mươi một triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn bốn trăm đồng).*

- Bồi thường cho chị Đoàn Thị Bích T 2.035.670đ *(hai triệu không trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm bảy mươi đồng).*

- Bồi thường cho chị Lương Đan T giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.212.000đ và chi phí làm lại sim điện thoại là 25.000đ. Tổng = 1.237.000đ *(một triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước giá trị chiếc điện thoại di động Nokia TA-1010; Imei: 355763109726640, màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại sáng màu, cán bọc nhựa màu vàng đen; 01 thanh sắt xoắn dài 80cm; 01 đèn pin nhãn hiệu Police AH-8863 và 01 sim điện thoại số 0986946728.

Các vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

5. Phạm Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 8.390.400đ (tám triệu ba trăm chín mươi nghìn bốn trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- VKSND TP. Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thị Phương Thuý